TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI TUẤN NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 188/2024/QĐST - HNGĐ	*Thường Tín, ngày 19 tháng 08 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 219/2024/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 08 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1986; ĐKNKTT và trú tại: thôn V, xã V, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1985; ĐKNKTT và trú tại: thôn V, xã V, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024 ;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hon và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhân sự thuận tình ly hôn của các đương sự, cụ thể như sau**:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Đ thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Đ có 02 con chung là cháu Nguyễn Tuấn Q, sinh ngày 20/08/2004 và cháu Nguyễn Mạnh N, sinh ngày 12/03/2007. Vợ chồng đã thoả thuận: Cháu Q đã trưởng thành (đủ 18 tuổi) không đề nghị Toà án giải quyết; giao cháu Nguyễn Mạnh N cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Tạm hoãn nghĩa vụ góp phí tổn nuôi con cho anh Đ cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc đến khi có thay đổi khác.

Anh Đ có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Anh Nguyễn Thị H tự nguyện nộp cả 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng do chị H đã nộp tại Cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín (Biên lai số 0016380 ngày 08/08/2024). Chị H được hoàn trả lại 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND TP.Hà Nội;*
- *VKSND huyện;*
- *Chi cục thi hành án;*
- *Các đương sự;*
- *Các cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Trí